*Ngày 06 tháng 03 năm 2025 Họ và tên giáo viên: Lê Thị Bích Hạnh*

 *Tổ chuyên môn: Văn- GDCD*

**Bài 8 NHỮNG GÓC NHÌN CUỘC SỐNG**

Thời gian thực hiện: 15 tiết

**Văn bản 2: BÀN VỀ NHÂN VẬT THÁNH GIÓNG**

 **– *Hoàng Tiến Tựu* –**

Môn học/Hoạt động giáo dục: Ngữ văn; Lớp: 6A1, 6A2

 Thời gian thực hiện: 1 tiết (Tiết 99)

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Truyện cổ tích Thánh Gióng** | **Đức Thánh Gióng - Truyền thuyết Việt Nam** | **A person in a suit and tie speaking into a microphone  AI-generated content may be incorrect.** |

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức:**

- Củng cố được đặc điểm nổi bật của kiểu văn bản nghị luận.

- Nắm được quan điểm, cách đánh giá, các góc nhìn của nhà văn qua văn bản *Bàn về nhân vật Thánh Gióng.*

**2. Năng lực:**

- Nhận biết được đặc điểm nổi bật của kiểu văn bản nghị luận; các ý kiến, lí lẽ, bằng chứng trong văn bản; chỉ ra được mối liên hệ giữa các ý kiến, lí lẽ, bằng chứng.

- Tóm tắt được nội dung chính trong một văn bản nghị luận có nhiều đoạn.

- Nêu được bài học về cách nghĩ, cách đánh giá của cá nhân do văn bản đã đọc gợi ra.

**3. Phẩm chất:**

- Bồi dưỡng lòng nhân ái qua việc thấu hiểu, tôn trọng góc nhìn của mọi người.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

- SGK, SGV.

- Tranh ảnh về tác giả Hoàng Tiến Tựu.

- Máy chiếu, máy tính.

- Giấy A1 hoặc bảng phụ để HS làm việc nhóm.

- Phiếu học tập.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Hoạt động 1: KHỞI ĐỘNG (5 phút)**

**a. Mục tiêu**: Tạo hứng thú cho học sinh, thu hút học sinh vào nội dung của bài học.

**b. Nội dung**: GV hỏi, HS trả lời.

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện**:

**B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**

- GV đặt câu hỏi gợi mở: *Hình sau gợi nhắc em đến nhân vật nào đã được học. Chia sẻ ngắn gọn cảm nhận của em về nhân vật ấy?*

- Tổ chức cho HS trao đổi nhanh ( Kĩ thuật think- pair- share)

**B2: Thực hiện nhiệm vụ:**HS suy nghĩ, cá nhân lần lượt trình bày theo hiểu biết riêng.

- HS tiếp nhận nhiệm vụ, chia sẻ cởi mở, thân thiện những suy nghĩ, cảm xúc của bản thân.

**B3: Báo cáo, thảo luận:**HS trả lời câu hỏi của GV

**\* Dự kiến sản phẩm:** Suy nghĩ của HS

|  |  |
| --- | --- |
| Truyện cổ tích Thánh Gióng | Đức Thánh Gióng - Truyền thuyết Việt Nam |

**B4: Kết luận, nhận định (GV):**

Nhận xét câu trả lời của HS và kết nối vào hoạt động hình thành kiến thức mới:

Trong những ngày đầu dựng nước, dân tộc ta đã phải trải qua nhiều gian nan, thử thách, đặc biệt là các thế lực ngoại xâm luôn lăm le xâm chiếm dân tộc. Vì vậy, ước mơ của nhân dân luôn mong muốn có một vị anh hùng có đủ sức đủ tài để đứng ra chiến đấu chống giặc. Truyện Thánh Gióng tiêu biểu cho tinh thần chống giặc, trở thành biểu tượng về lòng yêu nước của dân tộc. Bài học hôm nay chúng ta cùng tìm hiểu một văn bản nghị luận: Bàn về nhân vật Thánh Gióng.

**2. Hoạt động 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI (30 phút)**

|  |
| --- |
| **I. TRẢI NGHIỆM CÙNG VĂN BẢN** |
| **a) Mục tiêu: Giúp HS****-** Biết được một số nét khái quát về tác giả, xuất xứ của tác phẩm.- Biết được những nét chung của văn bản: thể loại, phương thức biểu đạt.**b) Nội dung:** - GV sử dụng KT đặt câu hỏi, sử dụng KT khăn phủ bàn cho HS thảo luận nhóm.- HS suy nghĩ cá nhân để trả lời, làm việc nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.**c) Tổ chức thực hiện** |
| **B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**1: Tìm hiểu tác giả, xuất xứ tác phẩm.*-* GV yêu cầu HS dựa vào phần chuẩn bị ở nhà và hiểu biết của mình.2: Đọc văn bản*-* GV hướng dẫn cách đọc: GV hướng dẫn HS đọc văn bản thể hiện được tình cảm, lòng tự hào về người anh hùng Thánh Gióng.3: Tìm hiểu thể loại, PTBĐ, bố cục- GV yêu cầu HS làm việc theo cặp, dựa vào văn bản vừa đọc, hãy trả lời câu hỏi.- Yêu cầu học sinh thảo luận, hoàn thành phiếu học tập theo cặp đôi , giao nhiệm vụ:? Nêu những hiểu biết của em về tác giả Hoàng Tiến Tựu?? Nêu xuất xứ của văn bản?? Văn bản 2 thuộc thể loại văn bản nào?? Xác định phương thức biểu đạt chính?? Văn bản chia làm mấy phần? Nêu nội dung của từng phần? |

**Phiếu học tập số 1**

|  |  |
| --- | --- |
| NHIỆM VỤ | NỘI DUNG |
| 1. Giới thiệu đôi nét về tác giả? |  |
| 2. Nêu xuất xứ của văn bản? |  |
| 3. Văn bản 2 thuộc thể loại văn bản nào? |  |
| 4. Xác định phương thức biểu đạt chính? |  |
| 5. Văn bản chia làm mấy phần? Nêu nội dung của từng phần? |  |

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN VÀ HỌC SINH** |  **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| **B2: Thực hiện nhiệm vụ**HS**:** - Đọc văn bản- Thời gian làm việc theo cặp đôi: 5’+ HS thảo hoàn thành phiếu học tập theo yêu cầu.GV**:**- Chỉnh cách đọc cho HS (nếu cần).- Theo dõi, hỗ trợ HS trong hoạt động nhóm.**B3: Báo cáo, thảo luận**HS**:** Trình bày sản phẩm của nhóm mình. Theo dõi, nhận xét, bổ sung cho nhóm bạn (nếu cần).GV***:*** - Nhận xét cách đọc của HS.- Hướng dẫn HS trình bày bằng cách nhắc lại từng câu hỏi**B4: Kết luận, nhận định (GV)**- Nhận xét về thái độ học tập & sản phẩm học tập của HS.- Chốt kiến thức và chuyển dẫn vào mục sau | **1. Tác giả, tác phẩm:***a. Tác giả*- Tên: Hoàng Tiến Tựu ( 1933- 1998)- Quê quán: Thanh Hóa.- Vị trí: Là nhà nghiên cứu hàng đầu về chuyên ngành Văn học dân gian.b. *Tác phẩm*- Xuất xứ: Trích *Bình giảng truyện dân gian* (2001).2. Đọc văn bản2. Thể loại: Nghị luận văn học.3. Phương thức biểu đạt: nghị luận.4. Bố cục: 3 phầnP1: từ đầu 🡪 gần gũi: Nêu vấn đề: Thánh Gióng vừa là anh hùng phi thường, vừa là một con người trần thế.- P2: tiếp theo 🡪làm nên TG: giải quyết vấn đề- P3: còn lại: kết thúc vấn đề |
| **II. ĐỌC HIỂU VĂN BẢN** |
| **a) Mục tiêu:** Giúp HS- Tìm được các câu văn thể hiện ý kiến của người viết về cách hiểu văn bản.- Thấy được các bằng chứng, lí lẽ mà tác giả sử dụng để thuyết phục người đọc.- Rút ra bài học đối với bản thân.**b) Nội dung:** - GV sử dụng KT đặt câu hỏi- HS quan sát SGK, suy nghĩ và trả lời câu hỏi.- HS theo dõi, nhận xét và bổ sung cho bạn (nếu cần).**c) Tổ chức thực hiện** |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN VÀ HỌC SINH** |  **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| B 1: Chuyển giao nhiệm vụ- GV yêu cầu HS: + *Tác giả đã nêu ra những ý kiến gì về nhân vật Thánh Gióng?**+ Hãy xác định lí lẽ, bằng chứng mà tác giả đưa ra để củng cố ý kiến của mình?*- GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm bàn và hoàn thành phiếu học tập sau:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| *Ý kiến về nhân vật Thánh Gióng* | *Lí lẽ* | *Bằng chứng* |
| *Ý kiến 1:…….* |  |  |
| *Ý kiến 2:…….* |  |  |

*-Gv đặt câu hỏi:**+ Em có nhận xét gì về những lí lẽ và dẫn chứng mà tác giả đưa ra?**+ Phần kết thúc vấn đề, tác giả đã nêu ra nhận định như thế nào?**+ Thông qua văn bản, em có đồng tình với ý kiến sau không? Vì sao?* *“Những góc nhìn, cách hiểu khác nhau của tác giả về nhân vật TG giúp chúng ta hiểu văn bản sâu sắc hơn.”***B2: Thực hiện nhiệm vụ**- HS tiếp nhận nhiệm vụ.- HS thảo luận và trả lời từng câu hỏi\* Dự kiến sản phẩm: HS hoàn thành PHT và trả lời được các câu hỏi.**B3: Báo cáo kết quả thảo luận****GV:**- Yêu cầu HS trình bày.- Hướng dẫn HS trình bày (nếu cần).**HS:**- Đại diện 1 nhóm lên trình bày sản phẩm.- Các nhóm khác theo dõi, quan sát, nhận xét, bổ sung cho nhóm bạn (nếu cần).**B4: Kết luận, nhận định (GV)**- Nhận xét về thái độ làm việc và sản phẩm của các nhóm.- GV: Bổ sung, chốt lại kiến thức Bằng những lí lẽ xác đáng, những dẫn chứng cụ thể, sinh động, tác giả đã thuyết phục người đọc, người nghe.GV nhận xét câu trả lời của HS và chốt kiến thức.- GV kết nối với mục sau. | **1. Nêu vấn đề**-  Nhân vật Thánh Gióng được xây dựng rất đặc sắc, vừa là một anh hùng phi thường với vẻ đẹp lí tưởng, vừa là một con người trần thế với những vẻ đẹp giản dị, gần gũi.**2. Giải quyết vấn đề***a. Ý kiến 1: Thánh Gióng là một nhân vật phi thường.*- Lí lẽ 1: Thánh Gióng hội tụ những đặc điểm phi thường.+ Bằng chứng: những chi tiết về sự thụ thai thần kì của bà mẹ Gióng, Gióng bay về trời...Lí lẽ 2: Ở Gióng có cả sức mạnh của thể lực và sức mạnh của tinh thần, ý chí+ Bằng chứng: 3 tuổi bỗng cất tiếng nói, Gióng lớn nhanh như thổi, nhổ bụi tre đánh giặc…*b. Ý kiến 2: Thánh Gióng cũng mang những nét bình thường của con người trần thế.*- Lí lẽ 1: Nguồn gốc, lai lịch của Gióng thật rõ ràng, cụ thể và xác định.+ Bằng chứng…- Lí lẽ 2: Quá trình ra đời, trưởng thành và chiến thắng giặc ngoại xâm của Gióng đều gắn với những người dân bình dị.+ Bằng chứng…=> Nhận xét: hệ thống các ý kiến, lí lẽ, bằng chứng được sắp xếp logic, rõ ràng, thể hiện được những nhận định của tác giả về nhân vật Thánh Gióng mang vẻ đẹp: phi thường nhưng cũng rất đời thường.**3. Kết thúc vấn đề**- Quá trình phát triển của nhân vật Thánh Gióng mang ý nghĩa nhân sinh và nên thơ -> Quan điểm riêng.=>Những góc nhìn, cách hiểu khác nhau giúp chúng ta hiểu tác phẩm sâu hơn. |
| **III. TỔNG KẾT** |
| **a) Mục tiêu**: HS nắm được nội dung và nghệ thuật văn bản.**b) Nội dung:**- GV sử dụng KT đặt câu hỏi - HS quan sát SGK, suy nghĩ và trả lời câu hỏi. - HS theo dõi, nhận xét và bổ sung cho bạn (nếu cần).**c) Tổ chức thực hiện** |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN VÀ HỌC SINH** |  **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| B 1: chuyển giao nhiệm vụGV đặt câu hỏi:*+ Hãy tóm tắt nội dung và ý nghĩa của văn bản?**+ Nêu nghệ thuật đặc sắc được thể hiện qua văn bản?***B2: Thực hiện nhiệm vụ**- HS tiếp nhận nhiệm vụ.+ HS thảo luận và trả lời từng câu hỏi**B3: Báo cáo kết quả** **GV:** - Yêu cầu HS trình bày.- Hướng dẫn HS trình bày (nếu cần).**HS:** - Trả lời câu hỏi- GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.**B4: Kết luận, nhận định (GV)**GV nhận xét câu trả lời của HS và chốt kiến thức. | 1. Nội dung – Ý nghĩa:- Văn bản bàn về nhân vật Thánh Gióng, người anh hùng vừa có vẻ đẹp lí tưởng vừa là con người trần thế với vẻ đẹp gần gũi, giản dị.2. Nghệ thuật- VB nghị luận, nghệ thuật lập luận sắc bén.- Hệ thống lí lẽ xác đáng, bằng chứng cụ thể, sinh động. |

**3. Hoạt động 3: LUYỆN TẬP (5 phút)**

**a) Mục tiêu: HS**

**-** Vận dụng kiến thức của bài học vào việc làm bài tập cụ thể.

- Tóm tắt được nội dung chính của văn bản nghị luận Bàn về nhân vật Thánh Gióng.

**b) Nội dung:** HS đọc lại văn bản và viết được đoạn văn tóm tắt văn bản.

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời của học sinh, đoạn văn tóm tắt văn bản.

**d) Tổ chức thực hiện**

**B1: Chuyển giao nhiệm vụ**:

-Giáo viên giao bài tập cho HS.

 Bài tập: Dựa vào sơ đồ trên, hãy tóm tắt nội dung văn bản bằng một đoạn văn ( khoảng 150 đến 200 chữ)

-Hs làm việc theo nhóm đôi để hoàn thành đoạn văn tóm tắt.

**B2: Thực hiện nhiệm vụ**

- HS suy nghĩ, trao đổi theo cặp hoàn thành đoạn tóm tắt vào bảng nhóm.

- GV hướng dẫn, gợi ý cho HS:

**B3: Báo cáo kết quả**

- Đại diện HS trưng bày sản phẩm của nhóm.

- GV chụp, chiếu sơ đồ và đoạn văn tóm tắt của một nhóm tiêu biểu lên màn hình để nhóm trình bày, các nhóm khác góp ý, bổ sung.

***\* Dự kiến sản phẩm:*** Đoạn văn do HS viết.

**B5: Kết luận, nhận định ( GV):**

**-** GV nhận xét bài làm của HS.

-GV hướng dẫn HS nhận xét về cách tóm tắt một văn bản nghị luận ( Một văn bản nghị luận thường gồm có nhiều đoạn):

+ Khi tóm tắt một văn bản nghị luận ta cần phân tách các ý kiến với lí lẽ, bằng chứng kèm theo.

+ Nhận xét được mối liên hệ giữa các yếu tố ấy( Có thể vẽ sơ đồ)

+ Sau đó diễn đạt một cách ngắn gọn bằng lời văn của mình theo các ý kiến, lí lẽ, bằng chứng trong văn bản.

**4. Hoạt động 4: VẬN DỤNG (5 phút)**

**a) Mục tiêu:** Củng cố và mở rộng kiến thức nội dung của bài học cho HS

**b) Nội dung:** GV giao nhiệm vụ, HS thực hiện nhiệm vụ.

**c) Sản phẩm:** Sản của HS sau khi đã được chỉnh sửa (nếu cần).

**d) Tổ chức thực hiện**

**B1: Chuyển giao nhiệm vụ**: (GV giao phiếu bài tập)

**Bài tập 1:** Hãy nêu cảm nhận của em về nhân vật Thánh Gióng bằng một đoạn văn ngắn ( Khoảng 5 đến 10 câu). Chỉ rõ lí lẽ và bằng chứng em đã sử dụng trong đoạn văn đó.

**B2: Thực hiện nhiệm vụ**

- GV hướng dẫn các em tìm hiểu yêu cầu của đề.

- HS đọc và xác định yêu cầu của bài tập.

**B3: Dự kiến sản phẩm: Cần nêu được những nội dung sau**

**-** Giới thiệu được nhân vật Thánh Gióng.

- Nêu được cảm nhận riêng về nhân vật,

- Viết được đoạn văn theo yêu cầu. Chỉ ra được lí lẽ, bằng chứng.

**B4: Báo cáo, thảo luận**

- GV hướng dẫn các em cách nộp sản phẩm cho GV sau khi hoàn thành.

- HS làm bài tập ra giấy và nộp lại cho GV qua hệ thống CNTT mà GV hướng dẫn.

**B5: Kết luận, nhận định (GV)**

- Nhận xét ý thức làm bài của HS, nhắc nhở những HS không nộp bài hoặc nộp bài không đúng qui định (nếu có).

- Dặn dò HS những nội dung cần học ở nhà và chuẩn bị cho bài học sau.

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*